

**BỘ NỘI VỤ****BỘ NỘI VỤ**

Số: 61/2005/QĐ-BNV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2005

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc ban hành tạm thời chức danh và mã số ngạch một số ngạch viên chức ngành giáo dục và đào tạo, văn hóa - thông tin****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 116/2003/NĐ-CP);*

*Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Nội vụ;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức Viên chức,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành chức danh và mã số các ngạch viên chức gồm:

**1. Giáo dục và đào tạo:**

- Giáo viên mầm non chính (trình độ cao đẳng) - Mã số 15a.206;
- Giáo viên mầm non cao cấp (trình độ đại học) - Mã số 15a.205;
- Giáo viên tiểu học chính (trình độ cao đẳng) - Mã số 15a.204;
- Giáo viên tiểu học cao cấp (trình độ đại học) - Mã số 15a.203;
- Giáo viên trung học cơ sở (trình độ cao đẳng) - Mã số 15a.202;
- Giáo viên trung học cơ sở chính (trình độ đại học) - Mã số 15a.201;
- Giáo viên trung học phổ thông chưa đạt chuẩn (chưa đạt trình độ đại học) - Mã số 15c.207;
- Giáo viên trung học cơ sở chưa đạt chuẩn (chưa đạt trình độ cao đẳng) - Mã số 15c.208;

0938991

- Giáo viên tiểu học chưa đạt chuẩn (chưa đạt trình độ trung học) - Mã số 15c.209;

- Giáo viên mầm non chưa đạt chuẩn (chưa đạt trình độ trung học) - Mã số 15c.210.

## 2. Văn hóa - thông tin:

- Phát thanh viên cao đẳng (trình độ cao đẳng) - Mã số 17a.211;

- Quay phim viên cao đẳng (trình độ cao đẳng) - Mã số 17a.212;

- Phương pháp viên cao đẳng (trình độ cao đẳng) - Mã số 17a.213;

- Phát thanh viên chưa đạt chuẩn (chưa đạt trình độ cao đẳng) - Mã số 17c.214;

- Quay phim viên chưa đạt chuẩn (chưa đạt trình độ cao đẳng) - Mã số 17c.215;

- Phương pháp viên chưa đạt chuẩn (chưa đạt trình độ cao đẳng) - Mã số 17c.216.

## Điều 2.

1. Trình độ theo chuyên ngành đào tạo của các chức danh quy định tại Điều 1 của Quyết định này phải phù hợp với chuyên môn của viên chức đang đảm nhiệm;

2. Chức danh và mã số của các ngạch viên chức quy định tại Điều 1 của Quyết định này là căn cứ để các Bộ, ngành và

địa phương thực hiện việc chuyển xếp lương mới theo quy định;

3. Các Bộ quản lý ngạch viên chức chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số 116/2003/NĐ-CP rà soát các lĩnh vực hiện chưa có chức danh, mã số ngạch viên chức gửi Bộ Nội vụ thống nhất ban hành làm căn cứ để các Bộ, ngành và địa phương thực hiện việc chuyển xếp lương mới theo quy định.

**Điều 3.** Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa - Thông tin căn cứ vào chức danh các ngạch viên chức quy định tại Điều 1 của Quyết định này xây dựng tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức để Bộ Nội vụ thống nhất ban hành. Hệ thống tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức là căn cứ để các Bộ, ngành và địa phương thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ viên chức chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 5.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

**Đỗ Quang Trung**